

Số: /KH-UBND

Sơn Thủy, ngày tháng 03 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Thủy năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND huyện Sơn Hà về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Sơn Hà năm 2025; UBND xã Sơn Thủy ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Thủy năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo, hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều, nâng cao chất lượng cuộc sống. Phần đầu đạt chỉ tiêu giảm nghèo năm 2024 để góp phần hoàn thành mục tiêu giảm nghèo giai đoạn 2021-2025.

2. Các chỉ tiêu cần đạt đến cuối năm 2025

a) Phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn xã 4,67% theo tiêu chí nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

b) Phần đầu giảm 125 hộ cận nghèo.

c) Tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm trên 8%.

d) Đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn 3,93 %; Tỷ lệ hộ cận nghèo: 0,74 % theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

e) Hỗ trợ xây dựng, nhân rộng các mô hình giảm nghèo; phần đầu xây dựng và thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo sinh kế, việc làm, thu nhập bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

f) Phần đầu hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm bền vững.

g) 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về các nội dung triển khai công tác giảm nghèo năm 2025.

h) Các chỉ tiêu giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản

- Chiều thiếu hụt về việc làm:

+ 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

+ Tối thiểu 50 người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

- Chiếu thiếu hụt về y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ bảo hiểm y tế.

- Chiếu thiếu hụt về giáo dục, đào tạo

+ Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt 97,58%.

+ 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp.

- Chiếu thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh: 90% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; ít nhất 65% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Chiếu thiếu hụt về thông tin: 90% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet và được tiếp cận thông tin về giảm nghèo bền vững thông qua các hình thức xuất bản ấn phẩm, sản phẩm truyền thông.

(Cụ thể theo phụ lục 01, 03, 04 đính kèm)

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi của Chương trình

Chương trình thực hiện trên phạm vi toàn xã.

2. Đối tượng của Chương trình

a. Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo *(trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo)* trên phạm vi toàn xã. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng; trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b. Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

c. Các tổ chức, cá nhân liên quan.

III. CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH

1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

- Mục tiêu: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển các mô hình giảm nghèo, dự án giảm nghèo để tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy thế mạnh của địa phương để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Đối tượng

Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm thoát nghèo*), ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Nội dung

+ Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn; tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất; xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật; mô hình giảm nghèo gắn với quốc phòng, an ninh;

+ Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

- Phân công thực hiện

Giao Văn phòng – Thống kê, Công chức VH-XH xã tham mưu UBND xã chủ trì, phối hợp Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã để tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Kinh phí

Thực hiện theo nguồn vốn phân bổ từ ngân sách cấp trên và nguồn huy động khác để thực hiện dự án.

2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

a. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

- Mục tiêu: Hỗ trợ phát triển sản xuất để bảo đảm an ninh lương thực và đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho người dân tại xã. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp (*nông, lâm, ngư nghiệp*) cho người nghèo theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ, nâng cao chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng cường kết nối giữa người sản xuất và các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị, ưu tiên phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất để nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

- Đối tượng: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (*không có sinh kế ổn định*), ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo

- Nội dung

- + Hỗ trợ phát triển sản xuất cho người dân
- + Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi...
- Phân công thực hiện

Giao Văn phòng - Thống kê tham mưu UBND xã chủ trì phối hợp với công chức VH-XH, HTX, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức thực hiện; tổ chức triển khai, hướng dẫn giải quyết mức độ thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Kinh phí

Thực hiện theo nguồn vốn phân bổ từ ngân sách cấp trên và nguồn huy động khác để thực hiện dự án.

b. Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

- Mục tiêu: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em 0-16 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo và trẻ em vùng nghèo, vùng đặc biệt khó khăn. Trong đó:

+ Hạ xuống mức thấp các thể thiếu dinh dưỡng ở bà mẹ và trẻ em vùng khó khăn, hộ nghèo và cận nghèo.

+ Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em, thanh thiếu niên và phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ vùng khó khăn, hộ nghèo và cận nghèo.

+ Bảo đảm an ninh thực phẩm và ứng phó về dinh dưỡng với tình huống khẩn cấp cho trẻ em tại vùng khó khăn.

- Đối tượng

Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Nội dung hỗ trợ

+ Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, cộng tác viên chăm sóc bà mẹ và trẻ em.

+ Cung cấp sản phẩm dinh dưỡng.

+ Mua trang thiết bị như: thước đo, cân điện tử...

+ Thực phẩm để thực hành

+ Tổ chức tuyên truyền: tờ rơi...

- Phân công thực hiện

Giao Trạm y tế xã, Văn phòng – Thống kê, công chức VH-XH xã tham mưu UBND xã chủ trì, phối hợp với Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức triển khai, hướng dẫn giải quyết mức độ thiếu hụt về y tế; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Kinh phí

Thực hiện theo nguồn vốn phân bổ từ ngân sách cấp trên và nguồn huy động khác để thực hiện dự án.

3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

a. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

- Mục tiêu

Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo để nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động; gắn kết giáo dục nghề nghiệp với việc làm, cải thiện sinh kế, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng đói nghèo, tái nghèo.

Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động, gắn với tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống góp phần nâng tỷ lệ người lao động qua đào tạo; người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp.

- Đối tượng

Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp.

- Nội dung hoạt động

+ Điều tra, khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; truyền thông, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp và tạo việc làm vùng nghèo, vùng khó khăn.

+ Điều tra, khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề, phiếu điều tra học nghề.

+ Phổ biến, tuyên truyền, truyền thông, thông tin về giáo dục nghề nghiệp, định hướng việc làm như: Pano, tờ rơi...

+ Phát triển mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp.

+ Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển các thiết bị đào tạo tự làm phục vụ đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có sự tham gia của doanh nghiệp

+ Thí điểm xây dựng và triển khai chương trình liên kết đào tạo giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

+ Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm thoát nghèo*), người lao động có thu nhập thấp.

+ Hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho người lao động.

- Phân công thực hiện

Giao Văn phòng Thống kê, công chức VH-XH tham mưu chủ trì phối hợp với Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, các trưởng thôn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Kinh phí

Thực hiện theo nguồn vốn phân bổ từ ngân sách cấp trên và nguồn huy động khác để thực hiện dự án.

b. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững

- Mục tiêu

Cung cấp thông tin thị trường lao động, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Đối tượng

+ Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

+ Ủy ban nhân dân xã.

- Nội dung

+ Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu về dân cư; Hỗ trợ đầu tư cho xã, trang thiết bị để nhập tin, lưu trữ, cập nhật dữ liệu;

+ Thu thập, cập nhật dữ liệu và cập nhật thông tin của người lao động

+ Đào tạo, tập huấn cho người thu thập, nhập dữ liệu và cập nhật thông tin người lao động.

+ Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động; Phân tích, dự báo thị trường lao động trên địa bàn huyện.

+ Phổ biến các ấn phẩm phân tích, dự báo thị trường lao động trên địa bàn.

- Phân công thực hiện

Giao công chức VH-XH xã tham mưu chủ trì phối hợp với Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; tổ chức hướng dẫn, triển khai giải quyết mức độ thiếu hụt về việc làm; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Kinh phí

Thực hiện theo nguồn vốn phân bổ từ ngân sách cấp trên và nguồn huy động khác để thực hiện dự án.

4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

a. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin

- Mục tiêu

Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu sử dụng dịch vụ viễn thông, dịch vụ truy nhập internet để tiếp cận thông tin thông qua các dịch vụ này.

- Đối tượng: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung

- + Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông;
- + Cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm cung cấp dịch bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- + Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin cơ sở (*bao gồm cơ sở vật chất cho hoạt động của Đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*). Trên cơ sở ứng dụng công nghệ số, đẩy mạnh trang bị cơ sở vật chất, nền tảng cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội;
- + Hỗ trợ tăng cường nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội, ưu tiên đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- + Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu sử dụng dịch vụ truy nhập dịch vụ viễn thông di động, dịch vụ truy nhập internet bằng rộng một phần chi phí trang bị máy điện thoại thông minh và chi phí sử dụng dịch vụ; ưu tiên đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (*Thực hiện bằng nguồn kinh phí của Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích và các nguồn xã hội theo quy hóa định của pháp luật*).

- Phân công thực hiện

Công chức VH-XH tham mưu UBND xã chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; tổ chức triển khai, hướng dẫn giải quyết mức độ thiếu hụt về về thông tin; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Kinh phí

Thực hiện theo nguồn vốn phân bổ từ ngân sách cấp trên và nguồn huy động khác để thực hiện dự án.

b. Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo

- Mục tiêu: Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, giáo dục nghề nghiệp, việc làm nhằm khơi dậy tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo và huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tăng cường tuyên truyền các gương điển hình về giảm nghèo để thúc đẩy nhân rộng và lan tỏa, đồng thời phát hiện các hành vi trục lợi chính sách giảm nghèo để có biện pháp đẩy lùi, ngăn chặn.

- Đối tượng: Người nghèo, người dân tại các địa bàn thực hiện Chương trình; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung

+ Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững;

+ Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo;

+ Hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững;

+ Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo;

+ Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới;

+ Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở các cấp, các ngành, nhất là cơ sở;

+ Xây dựng ấn phẩm truyền thông như : Pa nô, áp phích....

- Phân công thực hiện

Giao công chức VH-XH tham mưu UBND xã chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Kinh phí:

Thực hiện theo nguồn vốn phân bổ từ ngân sách cấp trên và nguồn huy động khác để thực hiện dự án.

5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình

a. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

- Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

- Đối tượng: Đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cấp cơ sở (*cán bộ thôn, Tổ dân phố, cộng tác viên giảm nghèo, người có uy tín, cán bộ các hội, đoàn thể cấp xã*).

- Nội dung

+ Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; chú trọng các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn.

+ Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm; tổ chức Hội nghị tổng kết và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

- Phân công thực hiện

Giao công chức VH-XH tham mưu UBND xã chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Kinh phí thực hiện:

Thực hiện theo nguồn vốn phân bổ từ ngân sách cấp trên và nguồn huy động khác để thực hiện dự án.

b. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

- Mục tiêu: Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật; đảm bảo theo quy trình, hệ thống, đồng bộ đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình.

- Đối tượng

- + Cơ quan chủ trì Chương trình các cấp, các cơ quan chủ trì các dự án thành phần/nội dung trong các dự án thành phần các cấp và các cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá;

- + Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung thực hiện

- + Hướng dẫn, triển khai khung đánh giá kết quả của Chương trình, gồm: hệ thống các mục tiêu, chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo tiếp cận đa chiều; xây dựng quy trình, hệ thống các biểu mẫu báo cáo, cơ chế thu thập thông tin; nội dung, cơ chế báo cáo; cách thức sử dụng thông tin của hệ thống giám sát và đánh giá cho quản lý và tổ chức thực hiện;

- + Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất;

- + Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ ở các cấp;

- + Tiếp nhận và triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo ở các cấp.

- Phân công thực hiện: công chức VH-XH, Văn phòng – Thống kê tham mưu UBND xã chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Kinh phí:

Thực hiện theo nguồn vốn phân bổ từ ngân sách cấp trên và nguồn huy động khác để thực hiện dự án.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Về nguyên tắc thực hiện Chương trình

a. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, trọng tâm là các xã đặc biệt khó khăn; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và trẻ em, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

b. Thực hiện cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện một số hoạt động của Chương trình bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế, đặc điểm, điều kiện của miền núi, khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải, lãng phí; không sử dụng vốn của Chương trình để chi cho các hoạt động thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được bố trí đầy đủ từ nguồn vốn chi thường xuyên.

c. Bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân. Ưu tiên các công trình sử dụng nguyên vật liệu địa phương và sử dụng lao động tại chỗ để tạo thêm sinh kế cho người dân.

d. Phân quyền, phân cấp cho địa phương trong xây dựng, tổ chức thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của các dân tộc, các vùng miền gắn với củng cố quốc phòng, an ninh.

đ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành. Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực và xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, lãng phí và các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

2. Về giải pháp huy động vốn, lồng ghép nguồn lực

a. Ngân sách nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, tạo động lực, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực xã hội thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương hợp lý, phù hợp với tình hình thực tế và tăng cường các nguồn huy động, đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia, đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

b. Bảo đảm cân đối, bố trí, huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu nguồn vốn đã được quyết định; bảo đảm tỷ lệ vốn đối ứng của các địa phương và trách nhiệm tham gia thực hiện Chương trình của người dân, đối tượng thụ hưởng

c. Lồng ghép nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, việc thực hiện các chính sách giảm nghèo nói chung và các chính sách giảm nghèo đặc thù với các dự án.

d. Khuyến khích các doanh nghiệp giúp đỡ huyện nghèo, xã nghèo; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay về công tác giảm nghèo bền vững.

đ. Đẩy mạnh công tác tư vấn, kết nối, giới thiệu hỗ trợ việc làm cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn nghèo, khó khăn. Nâng cao hiệu quả hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VH-XH xã

a. Tham mưu UBND xã, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình theo quy định.

b. Tham mưu UBND xã, phối hợp với các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội xã, các trường thôn tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025.

c. Chủ động, phối hợp với các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội xã kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình của các địa phương; tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo Chủ tịch UBND xã và tham mưu UBND xã báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

d. Chủ động tham mưu UBND xã tổ chức tổng kết, đánh giá kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025 **trong tháng 11/2025** (bao gồm nội dung tổng kết của Phong trào thi đua “Sơn Thủy vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025).

2. Công chức Tài chính – Kế toán xã

c. Chủ động tham mưu UBND xã cân đối nguồn kinh phí chi sự nghiệp nguồn đối ứng ngân sách địa phương theo tiến độ Chương trình đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương theo quy định, đảm bảo hoạt động của Chương trình trên cơ sở đề xuất của cơ quan chủ trì, quản lý Chương trình

d. Chủ động quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình đảm bảo theo quy định.

3. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã

Chủ trì phối hợp với UBND xã tổ chức triển khai, hướng dẫn giải quyết mức độ thiếu hụt về giáo dục; Kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho cơ quan chủ trì, quản lý Chương trình và cấp thẩm quyền theo quy định.

4. Văn phòng – Thống kê xã

a. Tham mưu UBND xã kiện toàn Ban Chỉ đạo chung các chương trình mục tiêu quốc gia xã để tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

b. Tham mưu UBND xã phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình năm 2025 gửi cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án thành phần cấp trên và các cơ quan liên quan theo quy định.

c. Tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, chủ động huy động thêm các nguồn lực khác thực hiện Chương trình; thực hiện lồng ghép các nguồn vốn giữa các Chương trình theo hướng dẫn của cấp thẩm quyền.

d. Chủ động tham mưu UBND xã việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát, lãng phí.

đ. Tham mưu UBND xã tổ chức giám sát, đánh giá và báo cáo thực hiện Chương trình trên địa bàn định kỳ, đột xuất cho chủ trì, quản lý Chương trình và cơ quan chủ trì dự án thành phần theo quy định.

Tổng hợp báo cáo theo quy định; tổ chức đánh giá tổng kết việc thực hiện các Tiểu Dự án, Dự án **hoàn thành trong tháng 10/2025**

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị, xã hội thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tuyên truyền, vận động người dân và đoàn viên, hội viên trong quá trình tổ chức triển khai Chương trình.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Thủy năm 2025 đề nghị các ngành chuyên môn, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị phối hợp với Văn phòng – Thống kê, Văn hóa – Xã hội để tháo gỡ hoặc tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Sơn Hà;
- Phòng Nội vụ huyện Sơn Hà;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Mặt trận và các TCCT – XH xã
- Các thôn;
- Lưu VT. VH-XH.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Sắc